Signature Not Verified
Được ký bởi ĐẬU THỊ NGA
Ngày ký: 22-04-2019 09:41

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

-----o0o-----

Hoàng Mai, ngày tháng 4 năm 2019

CHƯƠNG TRÌNH NGHỊ SỰ

Đại hội cổ đông thường niên năm 2019

Công ty CP Xi măng Vicem Hoàng Mai

---------0O0--------

Thời gian	Nội dung
7h30 - 8h45	- Đón tiếp đại biểu, cổ đông; văn nghệ chào mừng. - Kiểm tra tư cách cổ đông, lập danh sách cổ đông có mặt.
8h45 - 9h00	- Chào cờ, khai mạc Đại hội và giới thiệu đại biểu.
	- Giới thiệu Ban kiểm tra tư cách cổ đông. - Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông. - Giới thiệu thành viên tham gia Đoàn chủ tịch, Tổ thư ký.
9h00 - 9h20	- Thông qua chương trình làm việc và Quy chế làm việc của Đại hội; - Thông qua danh sách Ban kiểm phiếu. - Thông qua các nội dung biểu quyết tại đại hội.
9h20 - 11h00	1. Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2018. 2. Báo cáo Kết quả SXKD năm 2018, kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019 của Công ty. 3. Báo cáo chi trả thù lao của HĐQT, BKS năm 2018 và kế hoạch trả thù lao của HĐQT, BKS năm 2019. 4. Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán 5. Trình phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2018; 6. Báo cáo phương án phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2018 và phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ từ nguồn vốn chủ sở hữu; 7. Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát 2018; 8. Báo cáo đề nghị lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019;
11h00- 11h30	- Thảo luận, lấy ý kiến biểu quyết 8 nội dung đã báo cáo.
11h30- 11h45	- Kiểm phiếu, công bố kết quả lấy ý kiến 8 nội dung xin ý kiến Đại hội đồng cổ đông nêu trên.
11h45 - 12h00	- Thông qua Dự thảo Biên bản và Nghị quyết đại hội. - Bế mạc Đại hội.

CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG
VICEM HOÀNG MAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hoàng Mai, ngày 12 tháng 3 năm 2019

CÁC NỘI DUNG BIỂU QUYẾT TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG TẠI ĐẠI HỘI THƯỜNG NIÊN NĂM 2019

Kính gửi : ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Xi măng Vicem Hoàng Mai được Đại hội đồng cổ đông thông qua tại đại hội thường niên ngày 24 tháng 4 năm 2018.

Đoàn chủ tịch xin ý kiến Đại hội đồng cổ đông về các nội dung sẽ biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông ngày 25/4/2019 cụ thể như sau.

Nội dung 1	Thông qua báo cáo của Hội đồng quản trị về công tác quản trị Công ty.
Nội dung 2	Thông qua báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019 của Công ty
Nội dung 3	Thông qua báo cáo chi trả thù lao của HĐQT, BKS năm 2018 và kế hoạch chi trả thù lao của HĐQT, BKS năm 2019.
Nội dung 4	Thông qua Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán.
Nội dung 5	Thông qua báo cáo phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2018.
Nội dung 6	Thông qua báo cáo phương án phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2018 và phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ từ nguồn vốn chủ sở hữu.
Nội dung 7	Thông qua báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2018.
Nội dung 8	Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019

Kính trình Đại hội thông qua.

T.M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

M.S.D.N: 2900329295 - C.T.C.P
CÔNG TY CP XI MĂNG VICEM HOÀNG MAI
TX. HOÀNG MAI - T. NGHỆ AN

ĐINH QUANG DŨNG

TCTY CN XI MĂNG VIỆT NAM
CÔNG TY CP XI MĂNG VICEM HOÀNG MAI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Nghệ An, ngày 8 tháng 4 năm 2019

TỜ TRÌNH

Về việc thông qua phương án phân phối lợi nhuận 2018

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2019
CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG VICEM HOÀNG MAI

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Xi măng Vicem Hoàng Mai được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 24 tháng 4 năm 2018;

Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty cổ phần Xi măng Vicem Hoàng Mai đã được kiểm toán;

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông phương án phân phối lợi nhuận năm 2018 như sau:

Stt	Chỉ tiêu	Đvt	Số tiền
I	**Vốn điều lệ**	**đồng**	**720.000.000.000**
II	**Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối đến 31/12/2018**	**đồng**	**21.186.943.749**
	Trong đó		
1	Lợi nhuận trước thuế năm 2018	đồng	23.192.391.984
2	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	đồng	(20.402.000)
3	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	đồng	(4.112.443.686)
4	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm 2018	đồng	19.059.546.298
5	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế năm trước	đồng	2.127.397.451
III	**Phân phối lợi nhuận**		
1	Cổ tức phải trả (Trả cổ tức bằng cổ phiếu 2%)	đồng	13.845.720.000
2	Trích quỹ khen thưởng phúc lợi (0,75 tháng lương)	đồng	7.161.223.749
3	Quỹ thưởng Người quản lý công ty (1 tháng lương)	đồng	180.000.000
4	Trích quỹ Đầu tư phát triển	đồng	-
5	Lợi nhuận còn lại	đồng	-

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Xi măng Vicem Hoàng Mai kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

CÔNG TY CP XI MĂNG VICEM HOÀNG MAI

Đinh Quang Dũng

TCTY CN XI MĂNG VIỆT NAM
CÔNG TY CP XI MĂNG VICEM HOÀNG MAI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Nghệ An, ngày 8 tháng 4 năm 2019

TỜ TRÌNH

Về việc thông qua phương án phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2018 và phát hành cổ phiếu tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2019
CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG VICEM HOÀNG MAI

Căn cứ:

Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;

Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ban hành ngày 29/06/2006; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán ngày 24/11/2010 và các văn bản hướng dẫn trong lĩnh vực Chứng khoán;

Nghị định số 58/2012/NĐ-CP ngày 20/07/2012 của Chính Phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật chứng khoán và luật sửa đổi, bổ sung một số điều Luật chứng khoán

Nghị định số 60/2015/NĐ-CP ngày 26/06/2015 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 58/2012/NĐ-CP ngày 20/07/2012; có hiệu lực từ ngày 01/09/2015;

Thông tư 162/2015/TT-BTC ngày 26/10/2015 hướng dẫn việc chào bán chứng khoán ra công chúng, chào bán cổ phiếu để hoán đổi, phát hành thêm cổ phiếu, mua lại cổ phiếu, bán cổ phiếu quỹ và chào mua công khai cổ phiếu;

Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Xi măng Vicem Hoàng Mai.

Tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2018, Đại hội đã thống nhất kế hoạch lợi nhuận trước thuế là 23,0 tỷ đồng. Tuy nhiên với mong muốn đạt được kết quả lợi nhuận cao hơn nên Hội đồng quản trị Công ty đã trình và được Đại hội chấp thuận dự kiến mức chia cổ tức năm 2018 là 3%. Trong năm 2018, mặc dù còn nhiều khó khăn song Công ty đã nổ lực, cố gắng để hoàn thành và hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch được Đại hội cổ đông thông qua trong đó đã hoàn thành 100% chỉ tiêu kế hoạch lợi nhuận. Tuy nhiên kết quả đó không đủ để chia cổ tức 3% theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2018. Nhằm thực hiện quyền lợi cho cổ đông, đồng thời đáp ứng nhu cầu vốn cho đầu tư Dự án xi măng Hoàng Mai 2 (giai đoạn 1), Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án chi phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2018 và phát hành cổ phiếu tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu như sau:

NỘI DUNG PHƯƠNG ÁN

1. Tổ chức phát hành: CÔNG TY CP XI MĂNG VICEM HOÀNG MAI

2. Mã chứng khoán: HOM

3. Loại cổ phiếu phát hành: Cổ phiếu phổ thông.

4. Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/cổ phiếu .

5. Vốn điều lệ hiện nay: 720.000.000.000 đồng.

6. Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 69.228.600 cổ phiếu.

7. Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành: 2.076.858 cổ phiếu.

Trong đó:

+ Số lượng cổ phiếu phát hành trả cổ tức 2018 (2%): 1.384.572 cổ phiếu.

+ Số lượng cổ phiếu phát hành tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu (1%): 692.286 cổ phiếu.

8. Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá: 20.768.580.000 đồng.

9. Vốn điều lệ dự kiến sau khi phát hành: 740.768.580.000 đồng.

10. Phương thức phát hành: Phát hành cổ phiếu trả cổ tức 2018 với tỷ lệ 2% và phát hành cổ phiếu tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu với tỷ lệ 1%.

11. Đối tượng phát hành: Tất cả các cổ đông sở hữu cổ phần của Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Hoàng Mai tại ngày chốt danh sách để phát hành cổ phiếu trả cổ tức và phát hành cổ phiếu tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu.

12. Nguồn vốn thực hiện phát hành:

+ Cổ phiếu trả cổ tức: Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối tại thời điểm 31/12/2018 theo Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán của Công ty.

+ Cổ phiếu tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu: Quỹ Đầu tư phát triển tại thời điểm 31/12/2018 theo Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán của Công ty.

13. Tỷ lệ thực hiện quyền cho cổ đông hiện hữu:

+ Phát hành cổ phiếu trả cổ tức 2018 (2%): 1.384.572 cổ phiếu:

Tỷ lệ 100:2: Tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền, cổ đông sở hữu 100 cổ phiếu sẽ được nhận thêm 02 cổ phiếu mới.

+ Phát hành cổ phiếu tăng vốn cổ phần từ NVCSH (1%): 692.286 cổ phiếu:

Tỷ lệ 100:1: Tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền, cổ đông sở hữu 100 cổ phiếu sẽ được nhận thêm 01 cổ phiếu mới.

Xử lý cổ phiếu lẻ phát sinh: Cổ phiếu phát hành trả cổ tức và phát hành tăng vốn điều lệ từ nguồn vốn chủ sở hữu cho cổ đông hiện hữu sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị, phần thập phân sẽ bị hủy bỏ.

Ví dụ: Cổ đông A sở hữu 201 cổ phiếu tại ngày chốt danh sách cổ đông. Với tỷ lệ thực hiện quyền 100:2 và 100:1, cổ đông A sẽ được 4,02 cổ phiếu trả cổ tức và 2,01 cổ

phiếu thưởng. Theo nguyên tắc tính toán trên, số lượng 0,02 và 0,01 cổ phiếu lẻ sẽ được hủy bỏ. Như vậy, cổ đông A sẽ nhận được tổng cộng 6 cổ phiếu mới.

Quyền nhận cổ tức bằng cổ phiếu và cổ phiếu tăng vốn điều lệ từ nguồn vốn chủ sở hữu không được phép chuyển nhượng. Cổ phiếu phát hành để trả cổ tức và tăng vốn từ nguồn vốn chủ sở hữu không bị hạn chế chuyển nhượng.

14. Niêm yết bổ sung cổ phiếu phát hành thêm:

Toàn bộ số lượng cổ phiếu phát hành trả cổ tức năm 2018 và cổ phiếu phát hành tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu sẽ được đăng ký bổ sung tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD) và đăng ký niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội sau khi kết thúc đợt phát hành.

15. Thời điểm phát hành dự kiến: Trong năm 2019.

16. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện:

+ Lựa chọn thời điểm phát hành cụ thể và thực hiện các thủ tục cần thiết liên quan đến việc hoàn tất phương án phát hành, xin phép phát hành và triển khai thực hiện theo đúng quy định của Điều lệ Công ty và pháp luật hiện hành, đảm bảo lợi ích cho cổ đông.

+ Lập phương án phát hành chi tiết, lựa chọn đơn vị tư vấn phát hành.

+ Phê chuẩn các hợp đồng và các tài liệu khác liên quan đến việc phát hành cổ phiếu.

+ Hoàn tất các thủ tục cần thiết để tăng vốn điều lệ của Công ty.

+ Triển khai các thủ tục cần thiết để đăng ký lưu ký bổ sung và niêm yết bổ sung số cổ phiếu được phát hành theo phương án nêu trên.

+ Tiến hành các thủ tục sửa đổi, bổ sung Điều lệ và Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh của Công ty để ghi nhận số vốn điều lệ mới tăng thêm từ đợt phát hành.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Xi măng Vicem Hoàng Mai kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

M.S.D.N: 2900329295 C.T.C.P
CÔNG TY CP XI MĂNG VICEM HOÀNG MAI
TX.HOÀNG MAI-T.NGHỆ AN

Đinh Quang Dũng

CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG
VICEM HOÀNG MAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2018 VÀ KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2019

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Hoàng Mai báo cáo kết quả hoạt động SXKD của Công ty năm 2018, kế hoạch SXKD năm 2019 với những nội dung sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH NĂM 2018

1. Thuận lợi:

- Năm 2018 kinh tế Việt Nam đã đạt được những kết quả ấn tượng, GDP tăng 7,08%, ghi nhận mốc cao nhất trong một thập kỷ qua; trong đó, ngành công nghiệp tăng trưởng 8,79%, ngành xây dựng tăng trưởng 9,16% so với cùng kỳ; cơ sở hạ tầng, bất động sản vẫn có dấu hiệu tăng trưởng ổn định, tạo điều kiện thuận lợi cho ngành vật liệu xây dựng nói chung và xi măng nói riêng.
- Thị trường tài chính ổn định, lãi suất, trượt giá có tăng nhưng ở mức thấp, khoảng 3%. Lãi suất cho vay VND ngắn hạn là 6%-9%/năm; đối với trung và dài hạn là 9%-11%/năm.
- Vốn đầu tư toàn xã hội thực hiện năm 2018 ước đạt 1.856 nghìn tỷ đồng, tăng 11,2% so với năm 2017 và bằng 33,5% GDP.
- Thị trường xi măng nội địa tiếp tục tăng trưởng 6%. Thị trường xuất khẩu tăng mạnh do nhu cầu nhập khẩu xi măng tăng cao từ Trung Quốc và Philippines.

2. Khó khăn:

- Trong năm 2018, thị trường xi măng tiếp tục "cung" vượt quá "cầu" nên có sự cạnh tranh quyết liệt giữa các nhà sản xuất, kinh doanh xi măng.
- Chi phí các yếu tố đầu vào sản xuất có xu hướng tăng, đặc biệt là chi phí năng lượng, trong đó giá than tăng 15% đã ảnh hưởng nhiều đến lợi nhuận của Công ty.
- Nguồn than cho sản xuất nhiều thời điểm gặp khó khăn do nguồn cung trong nước không đáp ứng đủ cho sản xuất, Công ty đã phải sử dụng nhiều nguồn than, phối trộn để đảm bảo yêu cầu sản xuất.

II. KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2018.

1. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu chính:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2017	Nghị quyết ĐHCĐ năm 2018	Thực hiện 2018	% TH 2018/ KH 2018	% TH 2018/ TH 2017
1	2	3	4	5	6	7	8
A	**SẢN XUẤT**						
1	Clinker	Tấn	1.261.883	1.300.000	1.400.097	108%	111%
2	Xi măng	Tấn	1.358.158	1.600.000	1.884.329	118%	139%
B	**TIÊU THỤ**						
1	***Tổng SLTT***	Tấn	1.589.849	1.670.000	2.000.955	120%	126%
	Clinker	Tấn	195.794	70.000	135.484	194%	69%
	Xi măng	Tấn	1.394.055	1.600.000	1.865.471	117%	134%
C	**CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH**						
1	Doanh thu thuần và thu nhập khác	Triệu đồng	1.421.700	1.501.958	1.739.377	116%	122%
2	Lợi nhuận Trước thuế TNDN	Triệu đồng	6.100	23.006	23.192	101%	380%

2. Đánh giá chung các mặt hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

2.1. Đánh giá công tác sản xuất clinker - xi măng

Sản lượng Clinker thực hiện năm 2018 là 1.400.097 tấn bằng 111% sản lượng thực hiện năm 2017 và tăng 8% so với nghị quyết ĐHCĐ năm 2018. Đối với sản lượng xi măng sản xuất trong năm 2018 đạt 1.884.329 tấn bằng 139% so với năm 2017 và tăng 18% so với Nghị quyết ĐHCĐ năm 2018. Đạt được kết quả trên, Công ty đánh giá những mặt đã làm được và chưa làm được cụ thể như sau:

2.1.1. Những nội dung đã làm được:

+ Duy trì lò nung hoạt động dài ngày, năng suất cao (thời gian chạy lò đạt 342 ngày với năng suất bình quân đạt tương đương 4.100 tấn/ngày).

+ Chất lượng clinker, xi măng sản xuất ổn định và đạt yêu cầu (hoạt tính clinker >55 N/mm^2, 100% sản lượng xi măng xuất xưởng đảm bảo chất lượng).

+ Công ty đã chủ động trong công tác điều hành sản xuất hàng ngày, xây dựng kế hoạch sửa chữa lớn sát thực tế, tổ chức chỉ đạo, giám sát công tác sửa chữa đảm bảo an toàn, chất lượng và tiến độ. Năm 2018, tổng thời gian dừng cho sửa chữa tương đương 600 h, chỉ bằng 50% so với tổng thời gian dừng sửa chữa cùng kỳ. Trong đó các lỗi về cơ khí, điện và công nghệ đều giảm so với cùng kỳ.

+ Đã nghiên cứu và áp dụng thành công nhiều đề tài sáng kiến, cải tiến kỹ thuật như: Nghiên cứu thay đổi hệ số chế tạo bột liệu và thông số vận hành phù hợp khi tăng hàm lượng MgO trong phối liệu sản xuất clinker, từ đó tận thu nguồn đá vôi phi nguyên liệu tại mỏ. Giải pháp thay thế cơ cấu chống quay ngược của máy cào, máy rải bằng vòng chống quay ngược thông dụng; giải pháp cải tạo bê tông lưỡi gà đầu lò để tăng tuổi thọ; thiết kế tấm chặn và thanh dẫn hướng tại tấm chèn dưới vành băng đa của lò nung …;

+ Năm 2018, Công ty đã nâng cao được năng lực chứa của các silo xi măng, nâng cao năng lực xuất hàng, tăng khả năng đáp ứng yêu cầu của thị trường thông qua việc tổ chức thực hiện cải tạo, nâng cấp nhà đóng bao và máy đóng bao số 4; cải tạo, nâng cấp hệ thống silo chứa xi măng; cải tạo, nâng cấp nhà chất tải và máng xuất xi măng lên ô tô.

+ Thực hiện nghiên cứu, điều chỉnh thông số công nghệ, vận hành nhằm giảm tiêu hao than trong sản xuất clinker. Năm 2018, tiêu hao than ở mức 826 kcal/kg clinker (năm 2017 thực hiện 863 Kcal/kg clinker).

+ Năm 2018, thực hiện chủ trương sử dụng tiết kiệm tài nguyên, tăng tỷ lệ sử dụng phế thải công nghiệp, Công ty đã thực hiện nghiên cứu thử nghiệm các loại tro, xỉ, thạch cao phospho nhân tạo từ các nhà máy nhiệt điện và lựa chọn phương án đưa xỉ nhiệt điện đạm, thạch cao phospho nhân tạo vào làm phụ gia xi măng đảm bảo hiệu quả.

+ Đã thực hiện xây dựng cơ bản mỏ đá vôi Hoàng Mai B giai đoạn 3, mở rộng khai trường lên các đỉnh 6,7, 8, 9. Tiến hành xây dựng bản đồ thành phần hóa mỏ đá vôi, đá sét cho giai đoạn 2019 và 2020. Chủ động trong công tác tự khai thác sét cứng, nâng tỷ lệ sét cứng khai thác và sử dụng lên 50% đến 70%.

2.2.2. Những khó khăn, tồn tại:

+ Chưa giải quyết triệt để được các nút thắt công nghệ trong dây chuyền như: khả năng cháy của calciner, hiệu suất lắng của tháp trao đổi nhiệt, hiệu suất làm nguội của cooler…

+ Tỷ lệ sử dụng clinker trong sản xuất xi măng đang cao hơn kế hoạch đối với xi măng PCB 40 dân dụng.

+ Tỷ lệ pha phụ gia đối với một số dòng sản phẩm xi măng chưa đạt theo kế hoạch, đặc biệt đối với tỷ lệ pha tro bay, xỉ nhiệt điện.

+ Năng suất của máy nghiền xi măng và máy đóng bao mặc dầu đã được cải thiện nhưng chưa đáp ứng như kỳ vọng và chưa đáp ứng đủ cho nhu cầu xuất hàng tiêu thụ.

+ Tiêu hao than cho sản xuất clinker thực hiện trong năm 2018 đã giảm nhiều so với những năm trước, tuy nhiên để đạt được mục tiêu phấn đấu tiêu hao 815 Kcal/kg clinker, Công ty còn cần phải thực hiện nhiều giải pháp đồng bộ.

2.2. Tình hình tiêu thụ sản phẩm xi măng – clinker năm 2018

2.2.1. Kết quả tiêu thụ clinker - xi măng năm 2018

Năm 2018, tình hình thị trường xi măng vẫn trong tình trạng cung vượt cầu- cạnh tranh khốc liệt. Tuy nhiên, Công ty đã nỗ lực để thúc đẩy tiêu thụ, gia tăng sản lượng và đã đạt được mức sản lượng cao nhất từ trước đến nay đạt 2.000.955 tấn tăng 26 % so với năm 2017 và tăng 20% so với Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2018. Trong đó sản lượng xi măng tiêu thụ tăng 34 % so với năm 2017, đạt 117% so với Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2018.

2.2.2. Đánh giá công tác tiêu thụ sản phẩm xi măng, clinker năm 2018

❖ *Những việc đã làm được:*

- Điều hành cơ chế chính sách tương đối linh hoạt, kịp thời tăng khả năng cạnh tranh cho xi măng Vicem, nâng cao hiệu quả kinh doanh cho hệ thống phân phối.

- Đã mở rộng phạm vi thị trường. Có thể nói năm 2018 là năm công tác tiêu thụ phát triển nhanh cả về quy mô sản lượng và quy mô địa bàn tiêu thụ.

- Trong công tác tương tác, phối hợp giữa khối sản xuất – Tiêu thụ: đã có sự phối hợp chặt chẽ trong điều hành sản xuất và tiêu thụ, các đơn vị luôn có sự phối hợp tốt, cân đối tồn kho silo so với năng lực nghiền nhằm tăng năng lực xuất xi măng trong thời kì cao điểm.

+ Trong công tác quản lý địa bàn tiêu thụ: Công ty đã cơ bản tái cơ cấu thị trường, định hình địa bàn tiêu thụ trong nước, mở rộng đối với các tỉnh Nam Miền Trung và Tây nguyên. Ổn định hệ thống nhà phân phối, cơ bản phân chia vùng miền tiêu thụ cho từng Nhà phân phối, làm cơ sở để kiểm soát tiêu thụ, chính sách bán hàng, từng bước tăng hiệu quả cho hệ thống.

❖ *Một số tồn tại cần khắc phục:*

+ Mặc dù vị trí Nhà máy cách cảng biển Nghi Sơn khoảng 10 – 15km nhưng chi phí trung chuyển, cảng vụ khá cao, hạn chế việc cung ứng kịp thời nhu cầu vào các địa bàn Nam Miền Trung, Tây nguyên. Đấu nối đường sắt có lợi thế với hệ thống xuất trực tiếp tại Nhà máy nhưng lưu lượng vận chuyển đường sắt còn thấp, giá thành cao.

3/. Công tác đầu tư xây dựng.

+ Đối với Dự án xi măng Hoàng Mai 2, ngày 04 tháng 01 năm 2019, Thủ Tướng Chính phủ đã có văn bản số 12/TTg-CN thống nhất phân kỳ đầu tư; Công ty đang tiếp tục làm việc với chính quyền địa phương, UBND tỉnh, BQL khu kinh tế Đông Nam để được chấp thuận địa điểm khảo sát, lập quy hoạch xây dựng nhà máy chính tại KCN Hoàng Mai 2 đồng thời đang triển khai hoàn thiện lập FS dự án xi măng Hoàng Mai 2.

+ Dự án thăm dò mỏ đá vôi Bắc Thắng, mỏ đá sét Đá Bạc: Công tác đền bù mặt bằng thi công thăm dò mỏ sét còn có vướng mắc, phải thỏa thuận từng bước với các hộ dân. Đến nay đã triển khai xong công tác áp giá đền bù với các hộ dân

để phục vụ thi công và Nhà thầu đang triển khai thi công với sự giám sát của cơ quan quản lý nhà nước, Liên đoàn địa chất Bắc Trung bộ.

+ Dự án xây dựng cơ bản Mỏ đá vôi Hoàng Mai B: đã thi công hoàn thiện. Hiện nay đang hoàn thiện các bước cuối cùng để bàn giao, nghiệm thu phục vụ cho công tác khai thác đá vôi phục vụ sản xuất của Công ty.

+ Tiếp tục thực hiện các thủ tục chuyển nhượng dự án Nhà máy kết cấu bê tông – VLXD không nung Đông Hồi theo Nghị quyết đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

+ Đối với Mỏ sét Quỳnh Vinh, Công ty đang cùng với đơn vị tư vấn hoàn thiện hồ sơ nộp Tổng cục địa chất khoáng sản để xin gia hạn Giấy phép khai thác Mỏ sét Quỳnh Vinh song song với việc tổ chức thi công thăm dò, lập báo cáo thực hiện dự án đầu tư thăm dò, nâng cấp từ cấp tài nguyên lên cấp trữ lượng và cấp lại Giấy phép khai thác Mỏ sét Quỳnh Vinh.

4/. Công tác tổ chức, lao động và các công tác khác

Trong năm 2018, Công ty đã và đang hoàn thiện Đề án tái cơ cấu công ty giai đoạn 2019- 2025; đã thực hiện tổ chức lại sản xuất theo chủ trương chung của Tổng công ty, đã tiến hành rà soát lại lao động để giảm số lao động dôi dư đồng thời có chương trình hỗ trợ đối với người lao động chấm dứt hợp đồng lao động. Tổng số lao động của Công ty đến thời điểm 31/12/2018 là 867 người, giảm 84 người so với thời điểm 01/01/2018.

+ Trên cơ sở tổ chức lại bộ máy, định biên, bố trí, sắp xếp lại lao động, công ty đang tiến hành rà soát lại để sửa đổi, ban hành mới quy chế tiền lương cho phù hợp với điều kiện, tình hình sản xuất kinh doanh của công ty, đồng thời đảm bảo tính công bằng cho cán bộ, người lao động.

+ Năm 2018, Công ty thực hiện đúng, đầy đủ các chế độ, chính sách về tiền lương, tiền thưởng, ăn ca, BHXH, BHYT, BHTN, trợ cấp ốm đau, thai sản, khám sức khỏe định kỳ, tham quan du lịch học tập kinh nghiệm, giao lưu VHVN, TDTT cho CBCNV lao động của Công ty.

+ Năm 2018, Công ty thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về công tác an toàn lao động trong sản xuất; đã tiến hành rà soát 200 quy trình, quy định về công tác an toàn; hoàn thiện, sửa đổi 6 quy trình, ban hành mới 8 quy trình. Trong năm 2018, Công ty không có vụ tai nạn lao động nào xảy ra trong khu vực sản xuất.

+ Công tác vệ sinh môi trường cũng được Công ty đặc biệt quan tâm trong năm 2018; đã thực hiện lắp đặt hệ thống quan trắc online, thực hiện quan trắc định kỳ theo quy định. Công ty đã triển khai trồng bổ sung 875 cây xanh tại các vị trí trong nhà máy; ký hợp đồng thuê đơn vị chuyên môn về môi trường xử lý chất thải nguy hại và xử lý rác thải sinh hoạt cho Công ty.

III. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2019.

Căn cứ trên dự báo cung cầu xi măng, khả năng huy động thiết bị và các nguồn lực của Công ty, Hội đồng quản trị đã thống nhất trình Đại hội đồng cổ đông kế hoạch SXKD năm 2019, cụ thể như sau:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	KH 2019
1	**Sản lượng sản xuất**		
1.1	Clinker	Tấn	1.400.000
1.2	Xi măng	Tấn	1.980.000
2	**Sản lượng tiêu thụ**	*Tấn*	2.020.000
2.1	Clinker	Tấn	40.000
2.2	Xi măng	Tấn	1.980.000
3	Doanh thu thuần	Tr. Đồng	1.877.783
4	Lợi nhuận		
4.1	Lợi nhuận trước thuế TNDN và CLTG cuối kỳ	Tr. Đồng	38.009
4.2	Lợi nhuận trước thuế	Tr. Đồng	38.009
4.3	Lợi nhuận sau thuế	Tr. Đồng	30.407
5	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên Vốn chủ sở hữu	%	3%
6	Quỹ tiền lương	Tr. Đồng	122.450
	Sử dụng lao động trong năm	Người	901

Thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông về việc đầu tư dự án Nhà máy xi măng Hoàng Mai 2 và thống nhất tiếp nhận từ Tổng công ty công nghiệp Xi măng Việt Nam Dự án Nhà máy Kết cấu bê tông & vật liệu xây dựng không nung Đông Hồi và Dự án cảng Vicem Đông Hồi. Theo đó, hiện nay Công ty đang tích cực đồng thời triển khai các bước của Dự án. Để chuẩn bị nguồn vốn thực hiện Dự án Xi măng Hoàng Mai 2 và các Dự án nêu trên, Hội đồng quản trị kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông thống nhất không chia cổ tức năm 2019 và lợi nhuận năm 2019 dùng để đầu tư phát triển cho việc mở rộng quy mô sản xuất của Công ty.

Trên đây là báo cáo của Hội đồng quản trị kết quả SXKD năm 2018 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019 của Công ty CP Xi măng Vicem Hoàng Mai.

Hội đồng quản trị Công ty báo cáo Quý vị cổ đông./.

Hoàng Mai, ngày 08 tháng 04 năm 2019

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH

CÔNG TY CP XI MĂNG VICEM HOÀNG MAI

Đinh Quang Dũng